TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST
Ngày 26/01/2021.
"*V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn B* "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Còn và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2020 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1979.

Nơi ĐKHKTT: thôn V, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Hiện ở: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1971.

Trú tại: thôn V, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 30/7/2020, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Nh trình bày:**

Chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn B kết hôn năm 2003 tại Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc

nhưng sau đó anh B thường xuyên rượu chè, cờ bạc, đánh đập chị Nh. Mặc dù, đã được chính quyền địa phương hòa giải nhưng vợ chồng vẫn tiếp tục xảy ra mâu thuẫn gay gắt. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Trần Thị Nh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn B .

- Về con chung: Chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn B có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 19/4/2004 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 20/01/2010. Nếu ly hôn, chị Trần Thị Nh có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Nguyễn Văn Ph và cháu Nguyễn Thị Ngọc H. Yêu cầu anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/ 02 cháu (500.000 đồng/ 01 tháng/01 cháu).

Ngày 30/11/2020, chị Trần Thị Nh có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện. Theo đó, chị Nh không yêu cầu anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn anh Nguyễn Văn B, nhưng anh B không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 328 BLTTDS, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị xử cho chị Trần Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn B .

Về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 19/4/2004 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 20/01/2010 cho chị Trần Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Thủ tục tố tụng*:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo Phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ, nhưng anh Nguyễn Văn B không có mặt. Toà án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa do bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất ngày 07/01/2021. Tại phiên toà hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 238 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Văn B kết hôn năm 2003, tại Uỷ ban nhân dân xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Nh và anh B tại nơi cư trú. Trưởng thôn V và Chi Hội phụ nữ thôn đều xác nhận: Vợ chồng anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thị Nh thường xuyên phát sinh mâu thuẫn xích mích, ban hòa giải tại địa phương đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng không hàn gắn mà vẫn tiếp diễn. Chị Nh và anh B hiện đã ly thân, chị Nh chuyển đến sinh sống tại địa bàn xã Gio Châu từ khoảng 02 năm nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Nh và anh B không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Trần Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Văn B như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thị Nh có 02 con chung, cháu Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 19/4/2004 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 20/01/2010. Tại Biên bản lấy lời khai của Tòa án, cháu Nguyễn Văn Ph và cháu Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: nếu bố mẹ ly hôn, các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn B không có ý kiến trình bày về việc người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Qua nội dung xác nhận của chính quyền thôn H: hiện tại chị Nh đang xây nhà riêng tại thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; về thu nhập, chị Nh làm nghề buôn bán tại Chợ C, Gio Linh, mức thu nhập trung bình khoảng 07 triệu đồng/tháng. Xét thấy, chị Nh có đủ điều kiện về chổ ở cũng như thu nhập để nuôi con. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao cháu Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 19/4/2004 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 20/01/2010 cho chị Trần Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Trần Thị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 266, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về " Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án", xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Nh ly hôn anh Nguyễn Văn B.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 19/4/2004 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 20/01/2010 cho chị Trần Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Trần Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000778 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị Nh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã G (nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Quỳnh Châu